

Số: /KH-UBND

P. Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Hải Dương

Thực hiện Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 1033/QĐ-BTP ngày 17/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 15/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân phường Hải Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phù hợp với điều kiện thực tiễn tại phường; bảo đảm các sự kiện hộ tịch của công dân trên địa bàn được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật.

b) Nâng cao chất lượng và tỷ lệ đăng ký hộ tịch tại cơ sở, tập trung vào việc đạt tỷ lệ đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử đúng hạn, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch của các nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn; từng bước hiện đại hóa, chuyển đổi số toàn diện công tác đăng ký và thống kê hộ tịch tại phường.

c) Nâng cao chất lượng dữ liệu hộ tịch điện tử; thực hiện số hóa, cập nhật kịp thời, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, thống nhất; tăng cường khai thác, sử dụng dữ liệu hộ tịch phục vụ công tác quản lý nhà nước tại địa phương và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

d) Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các mục tiêu và nội dung cơ bản của Chương trình quốc gia đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, chỉ tiêu tại của Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến

độ thực hiện của từng phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố. Nhiệm vụ đề ra phải có tính khả thi cao, có lộ trình thực hiện rõ ràng, kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ với cải cách hành chính và chuyển đổi số.

b) Các nhiệm vụ, giải pháp phải khả thi, tiết kiệm, hiệu quả; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, điều kiện nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tình hình thực tiễn của phường.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố; kịp thời phát hiện, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Tổ chức triển khai, thực hiện thống nhất các quy định pháp luật về đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch

a) Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định của Luật Hộ tịch, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố và Sở Tư pháp về đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch.

b) Thực hiện nghiêm các quy định về đăng ký hộ tịch, bảo đảm các sự kiện hộ tịch của cá nhân được đăng ký đầy đủ, kịp thời, chính xác, đúng quy định pháp luật.

c) Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch; kịp thời báo cáo, đề xuất Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, hướng dẫn hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo quy định.

2. Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, kỹ thuật; ứng dụng chuyển đổi số phương thức đăng ký, thống kê hộ tịch

a) Rà soát, đề xuất nhu cầu trang thiết bị, điều kiện kỹ thuật phục vụ công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch theo phân cấp quản lý.

b) Thực hiện khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính về hộ tịch.

c) Đẩy mạnh hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực hộ tịch; nâng cao tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử.

d) Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu hộ tịch theo quy định.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác hộ tịch

a) Rà soát, bố trí công chức làm công tác Tư pháp - hộ tịch bảo đảm phù hợp vị trí việc làm, tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, năng lực thực hiện nhiệm vụ.

b) Tạo điều kiện để công chức thực hiện công tác hộ tịch tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

c) Thường xuyên cập nhật quy định pháp luật mới, tăng cường trao đổi nghiệp vụ, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ và chất lượng phục vụ Nhân dân.

4. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về đăng ký và thống kê hộ tịch

a) Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của đăng ký hộ tịch; quyền và trách nhiệm của cá nhân, gia đình trong việc đăng ký hộ tịch theo quy định bằng nhiều hình thức phù hợp.

b) Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử đúng thời hạn; sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số trong thực hiện thủ tục hành chính về hộ tịch.

c) Lồng ghép nội dung tuyên truyền về đăng ký hộ tịch với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuyển đổi số, cải cách hành chính, bảo vệ quyền trẻ em, bình đẳng giới và phòng ngừa tảo hôn

d) Tập trung tuyên truyền, vận động đối với các nhóm cần hỗ trợ như trẻ em chưa đăng ký khai sinh, người chưa có dữ liệu khai sinh, người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người dân chưa quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

5. Nâng cao chất lượng đăng ký khai sinh, khai tử và dữ liệu hộ tịch điện tử

a) Rà soát, thống kê, hướng dẫn thực hiện đăng ký khai sinh đối với trẻ em chưa được đăng ký khai sinh, người chưa có Giấy khai sinh hoặc chưa có dữ liệu khai sinh trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo quy định.

b) Phối hợp với Trạm Y tế, Công an phường, các tổ dân phố và cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, đối chiếu thông tin phục vụ đăng ký khai sinh, khai tử.

c) Thực hiện cập nhật, quản lý, khai thác dữ liệu hộ tịch điện tử bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

d) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo hộ tịch theo đúng quy định và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp.

6. Phối hợp nâng cao chất lượng dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử và thông tin nguyên nhân tử vong

a) Phối hợp với Trạm Y tế phường, các cơ sở y tế và cơ quan có liên quan trong việc thu thập, đối chiếu, cập nhật thông tin về sinh, tử; bảo đảm dữ liệu phục vụ đăng ký khai sinh, khai tử được cung cấp, chia sẻ kịp thời, đầy đủ, chính xác.

b) Phối hợp triển khai, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Sở Y tế và Sở Tư pháp.

c) Phối hợp ghi nhận, cập nhật thông tin đối với trường hợp tử vong tại cộng đồng; từng bước nâng cao chất lượng thông tin nguyên nhân tử vong theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế.

d) Định kỳ đối chiếu thông tin giữa dữ liệu hộ tịch, dữ liệu dân cư, dữ liệu y tế và thông tin từ tổ dân phố để phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp chưa đăng ký khai sinh, khai tử.

7. Nâng cao tỷ lệ đăng ký, xác nhận các sự kiện hộ tịch quan trọng, cơ bản của cá nhân; nâng cao chất lượng số liệu thống kê hộ tịch

a) Về đăng ký khai sinh

- Đến năm 2028, phần đầu tỷ lệ đăng ký khai sinh đúng hạn cho trẻ em đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra sống trong vòng 01 năm kể từ ngày sinh đạt từ 98% trở lên.

- Đến năm 2030, phần đầu tỷ lệ đăng ký khai sinh đúng hạn đạt 100%; tỷ lệ đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra sống trong vòng 01 năm kể từ ngày sinh đạt 100%.

- Đến năm 2028, phối hợp bảo đảm các trường hợp trẻ em sinh tại cơ sở Y tế được cấp Giấy chứng sinh theo quy định; cập nhật thông tin đúng thời hạn, tạo lập bản điện tử Giấy chứng sinh theo hướng dẫn.

- Thực hiện tạo lập bản điện tử Giấy khai sinh cho các trường hợp đã đăng ký khai sinh theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp; phần đầu đến năm 2030 bảo đảm 100% công dân còn sống trên địa bàn có Giấy khai sinh hợp lệ hoặc dữ liệu khai sinh hợp lệ theo quy định.

b) Về đăng ký khai tử

- Đến năm 2028, phần đầu tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn đạt từ 85% trở lên; tỷ lệ đăng ký khai tử trong vòng 01 năm kể từ ngày chết đạt từ 90% trở lên.

- Đến năm 2030, phần đầu tỷ lệ đăng ký khai tử đúng hạn đạt 100%; tỷ lệ đăng ký khai tử trong vòng 01 năm kể từ ngày chết đạt 100%.

- Đến năm 2030, phấn đấu 100% trường hợp chết tại cơ sở y tế và được cấp Giấy báo tử được hướng dẫn, thực hiện đăng ký khai tử đúng hạn theo quy định.

c) Về giấy báo tử, ghi nhận nguyên nhân tử vong

- Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tạo lập Giấy báo tử điện tử, cập nhật thông tin đúng thời hạn trên cơ sở dữ liệu theo lộ trình chung.

- Phối hợp phân đấu các trường hợp chết ngoài cơ sở y tế được ghi nhận nguyên nhân tử vong theo hướng dẫn chuyên môn; thông tin nguyên nhân tử vong được chia sẻ, cập nhật phục vụ thống kê hộ tịch theo quy định.

d) Về phòng ngừa, giảm tảo hôn

- Đến năm 2028, rà soát, thống kê đầy đủ các trường hợp tảo hôn phát sinh hằng năm trên địa bàn phường.

- Đến năm 2030, phấn đấu giảm số trường hợp tảo hôn được rà soát, thống kê theo mục tiêu chung của thành phố; tăng cường tuyên truyền, vận động, phòng ngừa tảo hôn tại cộng đồng dân cư.

đ) Về cập nhật tình trạng hôn nhân

- Phối hợp rà soát, đối chiếu, cập nhật thông tin về các trường hợp ly hôn, hủy việc kết hôn theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án khi được chia sẻ, đồng bộ dữ liệu.

- Bảo đảm việc ghi chú, cập nhật vào Sổ hộ tịch, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đúng thẩm quyền, đúng quy định, đúng hướng dẫn nghiệp vụ.

e) Về thống kê hộ tịch

Hằng năm, bảo đảm dữ liệu đăng ký hộ tịch trên địa bàn phường được tổng hợp, thống kê, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời theo biểu mẫu, chỉ tiêu thống nhất của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền.

8. Kiểm tra, theo dõi, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện

a) Thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Kế hoạch.

b) Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch.

c) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND phường

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch trên địa bàn phường.

b) Chỉ đạo, phân công công chức Tư pháp - hộ tịch thuộc Văn phòng HĐND và UBND phường trực tiếp tham mưu, thực hiện nhiệm vụ đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; bảo đảm các sự kiện hộ tịch được đăng ký đầy đủ, chính xác, kịp thời.

c) Thực hiện cập nhật, chỉnh lý, số hóa, tạo lập dữ liệu hộ tịch điện tử; quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đúng quy định, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

đ) Phối hợp với Trạm Y tế phường, Công an phường, các tổ dân phố, các trường học và cơ quan, đơn vị liên quan trong việc đối chiếu thông tin sinh, tử, cư trú, nhân thân, tình trạng hôn nhân và các thông tin cần thiết phục vụ đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch.

e) Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công phường trong tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính về hộ tịch; rà soát hồ sơ quá hạn, hồ sơ phải bổ sung, hồ sơ có khó khăn, vướng mắc để kịp thời tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

h) Chủ trì tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất trong quá trình thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất gửi Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

a) Thực hiện tiếp nhận, số hóa và trả kết quả hồ sơ hộ tịch đúng quy trình, thời hạn; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, rà soát và kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử, các tiện ích số và nộp hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục hộ tịch đủ điều kiện.

c) Tham mưu thực hiện công tác cải cách, kiểm soát và công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch.

3. Phòng Kinh tế

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm của phường theo phân cấp, khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật.

b) Phối hợp rà soát, đề xuất mua sắm, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Lòng ghép nội dung tuyên truyền về quyền đăng ký khai sinh của trẻ em, phòng ngừa tảo hôn, bảo đảm quyền của người thuộc nhóm yếu thế vào các chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, trẻ em, bình đẳng giới, bảo trợ xã hội và các hoạt động truyền thông tại cộng đồng.

b) Phối hợp rà soát, nắm tình hình trẻ em, người thuộc nhóm yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn có nhu cầu hỗ trợ đăng ký hộ tịch; kịp thời thông tin, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện theo quy định.

c) Phối hợp với các trường học, tổ dân phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể tuyên truyền, vận động, phòng ngừa tảo hôn; rà soát, thống kê các trường hợp tảo hôn phát sinh trên địa bàn để báo cáo, xử lý theo thẩm quyền.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

a) Chủ trì thực hiện tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử phường, hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh thông tin phù hợp.

b) Xây dựng tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về đăng ký hộ tịch đúng hạn, dịch vụ công trực tuyến, giấy tờ hộ tịch điện tử, phòng ngừa tảo hôn, quyền đăng ký khai sinh, khai tử của người dân.

c) Phối hợp với các tổ dân phố, đoàn thể trong hoạt động truyền thông lưu động, tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng.

6. Trạm Y tế phường

a) Phối hợp cung cấp, đối chiếu, xác minh thông tin liên quan đến sinh, tử; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục liên quan đến Giấy chứng sinh, Giấy báo tử theo thẩm quyền.

b) Phối hợp ghi nhận thông tin tử vong tại cộng đồng, nguyên nhân tử vong theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế; chia sẻ thông tin với Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để phục vụ đăng ký, thống kê hộ tịch.

c) Phối hợp tuyên truyền về đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn tại các điểm khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và hoạt động y tế cộng đồng.

7. Công an phường

a) Phối hợp đối chiếu, xác minh thông tin nhân thân, cư trú, dữ liệu dân cư phục vụ đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch theo quy định.

b) Phối hợp rà soát trường hợp trẻ em chưa đăng ký khai sinh, người chết chưa đăng ký khai tử, người thay đổi tình trạng hôn nhân chưa cập nhật thông tin, trường hợp tảo hôn, kết hôn không đúng quy định.

c) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích số trong thực hiện thủ tục hành chính.

8. Các trường học trên địa bàn

a) Phối hợp tuyên truyền pháp luật về hộ tịch, quyền trẻ em, phòng ngừa tảo hôn, hôn nhân và gia đình trong hoạt động giáo dục phù hợp với lứa tuổi.

b) Phối hợp rà soát, thông tin với Ủy ban nhân dân phường đối với trường hợp học sinh có dấu hiệu chưa có giấy khai sinh hợp lệ hoặc thông tin giấy tờ hộ tịch chưa thống nhất để kịp thời hướng dẫn gia đình thực hiện theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường

a) Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện đăng ký hộ tịch đúng hạn, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

b) Lòng ghép tuyên truyền về đăng ký hộ tịch trong sinh hoạt chi hội, chi đoàn, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn.

c) Phối hợp phát hiện, vận động, hỗ trợ người yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn thực hiện thủ tục hộ tịch.

10. Các tổ dân phố

a) Tuyên truyền, vận động Nhân dân trên địa bàn thực hiện đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn và các sự kiện hộ tịch khác đúng quy định.

b) Chủ động nắm tình hình biến động dân cư, sinh, tử, kết hôn, ly hôn, tảo hôn; kịp thời thông tin về Ủy ban nhân dân phường để hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền.

c) Phối hợp rà soát, lập danh sách trẻ em chưa đăng ký khai sinh, người chết chưa đăng ký khai tử, người chưa có giấy tờ hộ tịch hoặc có giấy tờ hộ tịch chưa thống nhất để hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách phường; lòng ghép trong các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, phổ biến giáo dục pháp luật, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc lập, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan; tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Hải Dương; Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị các phòng, đơn vị, tổ dân phố phản ánh kịp thời về UBND phường qua Văn phòng HĐND và UBND phường để tổng hợp, tham mưu giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp
- TT Đảng ủy phường
- TT HĐND phường
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoa